


BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
VỀ VIỆC THOÁI VỐN NHÀ NƯỚC DO
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI ĐẠI DIỆN SỞ HỮU
TẠI
TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
GIAO THÔNG 6 - CTCP THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg ngày 15/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ
Về việc bán cổ phần theo lô)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Địa chỉ: 80 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (04) 3942 4015 Fax: (04) 3942 3291

Website: www.mt.gov.vn

TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 6 - CTCP

Địa chỉ: 127 Đinh Tiên Hoàng, P.3, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3510.1863 Fax: (08) 3510.1858

Website: www.cienco6.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI
THƯƠNG VIỆT NAM - CN TP. HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3820 8116 Fax: (08) 3820 8117

Website: www.vcbs.com.vn



- Bộ Giao thông vận tải thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg.
- Quyết định số 3521/QĐ-BGTVT ngày 30/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước theo lô tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP.
- Điều kiện thoái vốn: Theo quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg.
- Hình thức thoái vốn: Theo quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg.

Tên cổ phiếu: Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP

Mệnh giá: 10.000 đồng/ 1 cổ phần

Tổng số lượng cổ phần dự kiến bán: 45.695.000 cổ phần

Tổng giá trị theo mệnh giá: 456.950.000.000 đồng

Giá khởi điểm của lô cổ phần bán đấu giá: 457.452.645.000 đồng

Trong đó: Giá khởi điểm bán một cổ phần là 10.011 đồng.

MỤC LỤC

I.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	3
1.	Tổ chức thực hiện thoái vốn	3
2.	Tổ chức có cổ phiếu được chào bán.....	3
3.	Tổ chức tư vấn	3
II.	CÁC KHÁI NIỆM	4
III.	GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTG	5
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
2.	Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn:	5
3.	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	5
4.	Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu:.....	5
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 6 - CTCP	5
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
1.1.	Thông tin chung về doanh nghiệp có cổ phiếu chào bán.....	5
1.2.	Quá trình hình thành và phát triển	6
1.3.	Ngành nghề kinh doanh:	7
2.	Cơ cấu tổ chức Tổng công ty	10
3.	Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty.....	11
4.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	12
5.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	18
6.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015.....	19
7.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổng công ty	20
8.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổng công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn.....	20
V.	PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN	20
1.	Loại cổ phần.....	20
2.	Mệnh giá	20
3.	Tổng số cổ phần dự kiến thoái vốn	21
4.	Phương thức thoái vốn	21
5.	Số lô cổ phần bán đấu giá	21
6.	Số lượng cổ phần một lô	21
7.	Giá khởi điểm của lô cổ phần bán đấu giá.....	21
8.	Phương pháp tính giá:	21
9.	Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần	24

10.	Thời gian thực hiện thoái vốn.....	24
11.	Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến.....	24
12.	Tiêu chí nhà đầu tư tham gia đấu giá.....	24
13.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	25
14.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng.....	25
15.	Các loại thuế có liên quan.....	25
VI.	MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN.....	25
VII.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN.....	26
VIII.	BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY.....	26
IX.	NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN, TỔ CHỨC CỔ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	27

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. Tổ chức thực hiện thoái vốn****Bộ Giao thông vận tải**

Ông: Nguyễn Văn Thanh

Chức vụ: Người đại diện phụ trách chung phần vốn Nhà nước, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP

(Ông Nguyễn Văn Thanh được Bộ Giao thông vận tải ủy quyền thay mặt Bộ Giao thông vận tải ký kết các văn bản phục vụ cho việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP theo Quyết định số 3521/QĐ-BGTVT ngày 30/09/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước theo lô tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được chào bán**Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP**

Ông: Bùi Phi Hùng

Chức vụ: Tổng giám đốc

Chúng tôi xác nhận rằng Bộ Giao thông vận tải là cổ đông nhà nước có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và phù hợp với thực tế. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Tổng công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Tổng công ty.

3. Tổ chức tư vấn**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

Ông: Trần Quốc Việt

Chức vụ: Phó Giám đốc

(Theo Quyết định số 107A/QĐ-VCBS-PCTH ngày 11/05/2015 của Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về việc phân cấp thực hiện hoạt động Tư vấn tài chính cho Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh và Giấy ủy quyền số 33/2015/VCBS-P.HCQT ngày 01/10/2015 của Giám đốc Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh).

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tham gia lập. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

- BCTC Báo cáo tài chính
- BKS Ban Kiểm Soát
- CNĐKDN Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- Cienco 6 Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP
- CTCP Công ty cổ phần
- DN Doanh nghiệp
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT Hội đồng quản trị
- KQKD Kết quả kinh doanh
- LNTT Lợi nhuận trước thuế
- LNST Lợi nhuận sau thuế
- TNHH MTV Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
- TSCĐ Tài sản cố định
- VCBS Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
- VCSH Vốn chủ sở hữu

II. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 41/2015/QĐ-TTg

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Tên tổ chức thực hiện thoái vốn: Bộ Giao thông vận tải
- Địa chỉ trụ sở chính: 80 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
- Điện thoại: (04) 3942 4015 Fax: (04) 3942 3291

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn:

Bộ Giao thông vận tải là đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

Bộ Giao thông vận tải đang sở hữu 45.695.000 cổ phiếu tương đương 92,88% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP.

4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu:

Bộ Giao thông vận tải chào bán toàn bộ số cổ phiếu đang nắm giữ, tương đương tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu là 100%.

III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN (TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 6 - CTCP)

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung về doanh nghiệp có cổ phiếu chào bán

- Tên tiếng Việt: Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP
- Tên tiếng Anh: Civil Engineering Construction Corporation No 6 - JSC
- Tên viết tắt: CIENCO 6
- Trụ sở chính: 127 Đinh Tiên Hoàng, P.3, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (08) 3510.1863
- Fax: (08) 3510.1858
- Website: www.cienco6.vn
- Giấy CNĐKDN số: 0300487137 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/01/2011, thay đổi lần thứ 3 ngày 01/12/2014

- Vốn điều lệ: 492.000.000.000 đồng.
- Logo:



1.2. Quá trình hình thành và phát triển

- Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần tiền thân là Ban Giao thông Công chính được thành lập theo Quyết định số 02/74 ngày 27/04/1974 của Trung ương Cục.
- Ngày 14/07/1975, Trung ương Cục ban hành Quyết định thành lập Tổng cục Giao thông Vận tải miền Nam, trong đó có Xí nghiệp Liên hiệp Công trình Giao thông Vận tải miền Nam là một thành viên trực thuộc Tổng cục.
- Ngày 13/07/1976, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 2685/QĐ/TC đổi tên Xí nghiệp Liên hiệp Công trình Giao thông Vận tải miền Nam thành Xí nghiệp Liên hiệp Công trình IV trực thuộc Bộ Giao thông vận tải.
- Ngày 12/04/1978, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 77/CP thành lập Xí nghiệp Liên hiệp Công trình IV trực thuộc Bộ Giao thông vận tải.
- Ngày 13/11/1982, Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng kiêm Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 1796/QĐ/CBTC “Hợp nhất Xí nghiệp Liên hiệp Công trình IV và Khu đường bộ II chuyển thành Liên hiệp Các Xí nghiệp Xây dựng Giao thông Khu vực 6 trực thuộc Bộ Giao thông vận tải”.
- Ngày 25/03/1985, Liên hiệp Các Xí nghiệp Xây dựng Giao thông Khu vực 6 được đổi tên thành Liên hiệp Các Xí nghiệp Giao thông 6 theo Quyết định số 434/QĐ/TC của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
- Ngày 14/03/1989, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 425/QĐ-TCCB-LĐ tổ chức lại Liên hiệp Các Xí nghiệp Giao thông 6 thành Liên hiệp Các Xí nghiệp Xây dựng Công trình 6.
- Ngày 28/11/1991, Liên hiệp Các Xí nghiệp Xây dựng Công trình 6 được đổi tên thành Tổng công ty Xây dựng công trình 6 theo Quyết định số 2604/QĐ/TCCB-LĐ của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Bru điện.
- Ngày 23/11/1995, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 4853/QĐ/TCCB-LĐ thành lập lại doanh nghiệp nhà nước Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 trực thuộc Bộ Giao thông vận tải.

- Ngày 25/06/2010, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 1758/QĐ-BGTVT về việc Phê duyệt Đề án chuyển Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 sang tổ chức và hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con và Quyết định số 1759/QĐ-BGTVT về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6. Theo đó, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, trong đó Công ty mẹ là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước là chủ sở hữu.
- Ngày 06/01/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 22/QĐ-TTg phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6. Đến ngày 18/6/2014, Tổng công ty đã đăng ký doanh nghiệp và chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với tên gọi Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần.

1.3. Ngành nghề kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh theo Giấy CNĐKDN số 0300487137 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/01/2011, thay đổi lần thứ 3 ngày 01/12/2014:

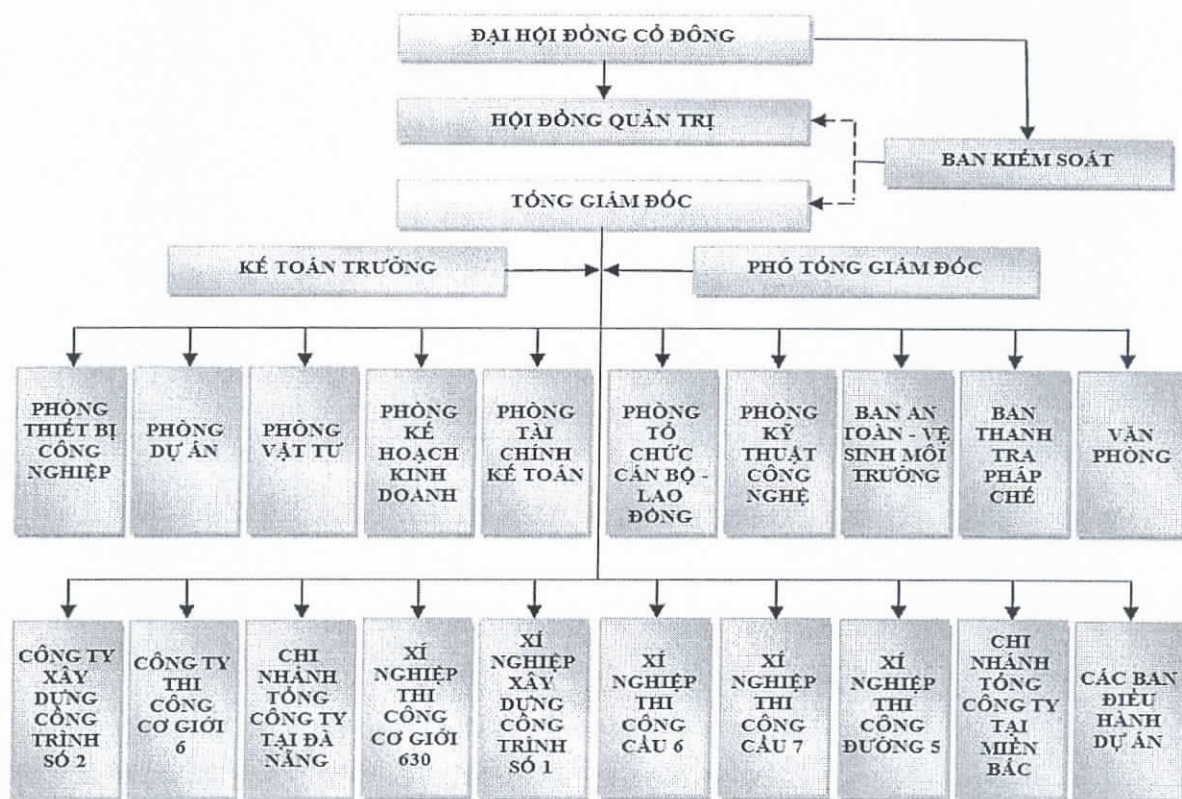
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không hoạt động tại trụ sở);
- Sản xuất xi măng, vôi, thạch cao (không hoạt động tại trụ sở);
- Sản xuất sắt, thép, gang (không hoạt động tại trụ sở);
- Đúc sắt, thép (không hoạt động tại trụ sở);
- Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở);
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở);
- Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (không hoạt động tại trụ sở);
- Sửa chữa máy móc, thiết bị (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình công ích;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở);

- Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở);
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở);
- Đúc kim loại màu (không hoạt động tại trụ sở);
- Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (không hoạt động tại trụ sở);
- Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng (không hoạt động tại trụ sở);
- Đóng tàu và cấu kiện nổi (không hoạt động tại trụ sở);
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Phá dỡ;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng gas lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);

- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Đại lý, môi giới, đấu giá (trừ môi giới bất động sản);
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: kinh doanh bất động sản;
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Tư vấn đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ tư vấn mang tính pháp lý);
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không hoạt động tại Tp HCM);
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ); thiết kế hạ tầng kỹ thuật đô thị; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ; khảo sát địa hình công trình xây dựng;
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật;
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
- Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm. Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ cho thuê lại lao động);
- Giáo dục nghề nghiệp (trừ giáo dục trung cấp chuyên nghiệp);
- Cho thuê xe có động cơ;
- Cung ứng lao động tạm thời (trừ cho thuê lại lao động);
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động (trừ cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài và trừ cho thuê lại lao động).

2. Cơ cấu tổ chức Tổng công ty

Sơ đồ tổ chức và bộ máy quản lý của Cienco 6:



Nguồn: Cienco 6

Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Ban Tổng giám đốc (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc)

Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Giúp Tổng giám đốc điều hành Tổng công ty có các Phó Tổng giám đốc do Tổng giám đốc đề nghị để Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

Kế toán trưởng: Kế toán trưởng do Tổng giám đốc đề nghị để Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Kế toán trưởng giúp Tổng giám đốc tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán của Tổng công ty theo đúng quy định của pháp luật về tài chính, kế toán.

Các phòng ban chức năng

- Tham mưu cho lãnh đạo Tổng công ty theo chức năng nhiệm vụ được Hội đồng quản trị Tổng công ty quy định.
- Xây dựng, tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chức năng.
- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các chi nhánh, xí nghiệp, đơn vị trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Tổ chức hoạt động kinh doanh các lĩnh vực được phân công.

3. Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty tính đến thời điểm 08/6/2015:

Stt	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	49.200.000	100,00
1	Tổ chức	48.195.000	97,96
2	Cá nhân	1.005.000	2,04
II	Cổ đông nước ngoài	-	-
	Tổng cộng	49.200.000	100,00

Nguồn: Cienco 6

Bảng 2: Danh sách cổ đông của Cienco 6 nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 08/6/2015

Stt	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Trung Chính	2.500.000	25.000.000.000	5,08
2	Bộ Giao thông vận tải	45.695.000	456.950.000.000	92,88
	Người đại diện:			
	▪ Nguyễn Văn Thanh	15.000.000	150.000.000.000	30,49
	▪ Bùi Phi Hùng	15.000.000	150.000.000.000	30,49
	▪ Vũ Đức Hòa	7.900.000	79.000.000.000	16,06
	▪ Trần Thanh Dũng	7.795.000	77.950.000.000	15,84
	Tổng cộng	48.195.000	481.950.000.000	97,96

Nguồn: Cienco 6

Lưu ý:

- Theo báo cáo về sở hữu của cổ đông lớn do Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Trung Chính ngày 03/9/2015 thì ngày 01/9/2015 Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Trung Chính đã chuyển nhượng 2.500.000 cổ phần tương đương tỷ lệ nắm giữ 5,08% cho Bà Phạm Thị Hồng (Theo báo cáo về sở hữu của cổ đông lớn của Bà Phạm Thị Hồng).
 - Tiếp theo sau đó, theo báo cáo về sở hữu của cổ đông lớn của Bà Phạm Thị Hồng gửi Tổng công ty ngày 02/10/2015 thì số lượng cổ phần trước khi giao dịch là 2.500.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 5,08%), số lượng cổ phần đã mua thêm là 127.900 cổ phần, số lượng cổ phần sau khi giao dịch là 2.627.900 cổ phần (chiếm tỷ lệ 5,34%).
- 4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất**

*Bảng 3: Tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh**Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng/giảm	Lũy kế đến Quý II năm 2015
Tổng giá trị tài sản	1.887.263	1.777.935	(5,79)	1.838.511
Doanh thu thuần	1.736.072	1.458.196	(16,01)	812.316
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	18.272	23.375	27,93	2.610
Lợi nhuận khác	(324)	(3.353)	N/A	1.093
Lợi nhuận trước thuế	17.947	20.022	11,56	3.704
Lợi nhuận sau thuế	15.859	15.720	-0,88	2.907
Tỷ lệ cổ tức	-	2,7%	N/A	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2013, 2014 và Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2015 của Cienco 6)

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2014 của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP:

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 của các công ty con đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán khác. Tuy nhiên do sự khác biệt về kỳ kế toán nên để phục vụ cho mục đích hợp nhất, báo cáo kết quả kinh doanh cho giai đoạn từ ngày 18/6/2014 đến ngày 31/12/2014 của các Công ty con chưa được kiểm toán bởi một tổ chức

kiểm toán độc lập. Số liệu chủ yếu liên quan đến tình hình tài chính của các công ty con đang được hợp nhất vào báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty như sau:

Công ty con	Doanh thu	Giá vốn	Chi phí quản lý DN	Lợi nhuận sau thuế
CTCP Công trình giao thông 68	55.648.915.610	47.934.817.489	6.197.655.881	699.844.661
CTCP Bảo trì và xây dựng đường bộ 71	38.815.276.577	32.005.816.842	6.011.376.171	409.965.261
CTCP Đầu tư - Xây dựng Công trình 676	17.433.246.188	17.314.930.534	1.166.333.925	(1.196.098.198)
CTCP Xây dựng đường bộ 678	26.391.753.913	21.979.131.544	3.266.415.266	480.967.028
CTCP Bảo trì và Xây dựng Giao thông 714	8.514.539.521	7.040.049.925	1.675.681.484	72.232.431
CTCP Xây dựng và Bảo trì Công trình Giao thông 719	18.016.480.617	14.603.090.589	2.820.389.081	397.177.463
Công ty Sửa chữa - Xây dựng Công trình Cơ khí giao thông 721	28.668.621.795	24.568.727.511	2.398.702.928	1.210.065.347
Cộng	193.488.834.221	165.446.564.434	23.536.554.736	2.074.153.993

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết đã được Tổng công ty hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu căn cứ vào Bảng cân đối kế toán của các công ty liên kết tại ngày 31/12/2014 làm cho giá trị các khoản đầu tư vào các công ty liên kết và chỉ tiêu Lợi nhuận chưa phân phối trên Bảng cân đối kế toán tăng thêm là 3.639.595.220 VNĐ. Tuy nhiên, phần lãi/lỗ đối với các khoản theo phương pháp vốn chủ sở hữu do không thu thập được báo cáo tài chính cùng kỳ với báo cáo tài chính của Tổng công ty (từ ngày 18/6/2014 đến ngày 31/12/2014), điều này không ảnh hưởng tới chỉ tiêu Lợi nhuận chưa phân phối trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2014.

Lưu ý:**a) Các vấn đề liên quan đến báo cáo tài chính**

- Kỳ báo cáo tài chính năm 2014 được tính từ thời điểm 18/6/2014 đến ngày 31/12/2014 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội.
- Kỳ báo cáo tài chính từ 01/01/2015 đến 30/6/2015 chưa được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập.

b) Các vấn đề liên quan đến đầu tư, thoái vốn

- Khoản đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng với giá trị đầu tư theo sổ sách là: 2.900.000.000 đồng. Hiện nay, Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng đã ngưng hoạt động sản xuất kinh doanh, không liên hệ được nên Tổng công ty rất khó thực hiện việc chuyển nhượng khoản vốn đầu tư trên, cũng như chưa hạch toán trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn.
- Tính đến thời điểm 30/09/2015, Tổng công ty đã hoàn thành việc thoái toàn bộ phần vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Bảo trì và Xây dựng giao thông 714, Công ty cổ phần Công trình giao thông 68 và đang tiến hành các thủ tục thoái vốn tại Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng công trình 623, Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 610 và Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 677.

c) Các vấn đề liên quan đến đầu tư, thoái vốn, cổ phần hóa

Tổng công ty đang tiến hành các thủ tục cổ phần hóa Công ty Sửa chữa xây dựng công trình Cơ khí giao thông 721 (gọi tắt là Công ty 721).

- Công ty 721 thực hiện thủ tục cổ phần hóa theo Quyết định số 3078/QĐ-BGTVT ngày 04/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Phương án và chuyển Công ty Sửa chữa, Xây dựng công trình Cơ khí giao thông 721 thuộc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 thành công ty cổ phần. Công ty 721 đã xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa tại thời điểm ngày 31/12/2012, trong đó vốn chủ sở hữu được xác định là 12.514.712.858 đồng. Tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp, về tiền thuê đất từ năm 2006 đến năm 2012, Công ty 721 đã ghi nhận vào Báo cáo tài chính hàng năm với mức 137.284.160 đồng/năm (Theo các Thông báo trước đây của Cục thuế thành phố Cần Thơ) và đã được kiểm toán độc lập theo quy định.
- Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các thủ tục về sử dụng đất theo Phương án cổ phần hóa được phê duyệt, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ có công văn với nội

- dung “Đề nghị Công ty 721 khẩn trương hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền thuê đất vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ xem xét giải quyết việc Công ty tiếp tục sử dụng khu đất tại số 71 đường Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ sau khi cổ phần hóa theo đúng quy định”, tiếp theo đó Cục thuế thành phố Cần Thơ liên tục phát hành văn bản yêu cầu Công ty 721 phải nộp tiền thuê đất và tiền thuế, tiền phạt liên quan phát sinh từ năm 2006.
- Về tình hình tài chính của Công ty 721, sau khi hạch toán toàn bộ tiền thuê đất (từ năm 2006 đến năm 2015 và tiền phạt chậm nộp đến ngày 31/3/2015) theo thông báo của Cục thuế thành phố Cần Thơ thì vốn chủ sở hữu tại ngày 31/3/2015 là: âm 23.922.577.729 đồng.
 - Với tình hình tài chính thua lỗ, âm vốn chủ sở hữu -23.922.577.729 đồng, Công ty 721 không thể cổ phần hóa được. Theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 3 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, thì điều kiện để doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa là phải còn vốn nhà nước sau khi đã được xử lý tài chính và đánh giá lại giá trị doanh nghiệp.
 - Để tạo điều kiện cho Công ty 721 tiếp tục hoàn thành cổ phần hóa theo chủ trương của Nhà nước, Tổng công ty và Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty 721 đã trình Bộ Giao thông vận tải xem xét, tiếp tục có ý kiến với Bộ Tài chính và có ý kiến với Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét miễn, giảm tiền thuê đất và tiền phạt chậm nộp cho Công ty 721, với số tiền là: 36.872.332.835 đồng theo thông báo của Cục thuế thành phố Cần Thơ ngày 15/5/2015 (tính đến ngày 30/4/2015), trong đó:
 - Tiền phạt chậm nộp là: 20.865.069.736 đồng. Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 và Công ty 721 đề nghị được miễn, không phải nộp tiền phạt.
 - Phần chênh lệch tiền thuê đất từ năm 2006 đến ngày 30/4/2015 theo các thông báo của Cục thuế thành phố Cần Thơ và số tiền mà Công ty 721 đã nộp vào ngân sách là 16.007.263.099 đồng. Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 và Công ty 721 đề nghị được giảm tiền thuê đất tương ứng với phần chênh lệch nêu trên là: 16.007.263.099 đồng.
 - Ngày 30/6/2015, Bộ Giao thông vận tải đã có Công văn số 8470/BGTVT-TC gửi Thủ tướng Chính phủ về việc đề nghị miễn, giảm tiền thuê đất của Công ty 721 để thực hiện cổ phần hóa, trong đó Bộ Giao thông vận tải kiến nghị Thủ tướng Chính

phủ chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét miễn, giảm tiền tiền thuê đất và tiền phạt chậm nộp cho Công ty 721 với số tiền là 36.872.332.835 đồng, trong đó miễn tiền phạt chậm nộp là 20.865.069.736 đồng và giảm không phải nộp số tiền chênh lệch giữa giá thuê đất cũ (Công ty 721 đã nộp) và giá thuê đất mới (theo thông báo của Cục thuế Cần Thơ) từ năm 2006 đến ngày 30/04/2015 là 16.007.263.099 đồng.

- Hiện nay, Tổng công ty vẫn đang chờ ý kiến chỉ đạo từ các cơ quan có thẩm quyền trong việc cổ phần hóa Công ty 721.

Bên cạnh đó, ngày 16/6/2015, Tổng công ty đã có Tờ trình về việc đề nghị xác định lại phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần để bàn giao giữa doanh nghiệp nhà nước và công ty cổ phần có trong đó có đề cập như sau:

- Công ty 721 đã xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa tại thời điểm ngày 31/12/2012, có giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp là 12.514.712.858 đồng. Do đó, khi Công ty mẹ Tổng công ty thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm ngày 30/6/2013 đã có ghi nhận phần vốn Nhà nước tại Công ty 721. Theo Quyết định số 3168/QĐ-BGTVT ngày 10/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa của Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6, thì giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp là: 460.546.297.426 đồng, trong đó, có ghi phần vốn Nhà nước tại Công ty 721 là: 11.383.512.858 đồng.
- Theo Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 được phê duyệt tại Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 06/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1478/QĐ-BGTVT ngày 22/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc điều chỉnh phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6, vốn Nhà nước tại Tổng công ty là: 456.950.000.000 đồng.
- Theo Biên bản kiểm tra quyết toán tiền thu về cổ phần hóa, quyết toán chi phí cổ phần hóa, chi trả chế độ cho người lao động dôi dư, xác định giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển đổi sở hữu của Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần, lập ngày 19/3/2015 và Quyết định số 1098/QĐ-BGTVT ngày 01/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về xác định lại giá trị phần vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần, quyết toán số tiền thu từ cổ phần hóa, quyết toán chi phí cổ phần hóa của Tổng công ty Xây dựng công

trình giao thông 6 - Công ty cổ phần, Bộ Giao thông vận tải đã xác định vốn Nhà nước thực tế tại Tổng công ty khi chuyển thành công ty cổ phần là: 456.950.000.000 đồng (trong đó vẫn ghi nhận phần vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty 721 là: 11.383.512.858 đồng).

- Để có cơ sở bàn giao vốn nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần cũng như thực hiện thoái vốn theo chỉ đạo của Bộ, Tổng công ty đã đề nghị Bộ Giao thông vận tải xem xét điều chỉnh lại giá trị phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần, tách riêng phần vốn Nhà nước tại Công ty 721 khỏi giá trị vốn nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần ngày 18/6/2014. Nếu được Bộ Giao thông vận tải chấp thuận thì vốn Nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần tại thời điểm chuyển thành công ty cổ phần là 445.566.487.142 đồng.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, Bộ Giao thông vận tải vẫn chưa có ý kiến về Tờ trình nói trên của Tổng công ty.

d) Các vấn đề liên quan đến công nợ

- Nợ phải thu các đơn vị thành viên (hiện nay Tổng công ty không còn giữ cổ phần chi phối) đối với khoản vay vốn ODA Trung Quốc đầu tư máy móc thiết bị từ năm 2000 đến nay đã quá hạn. Các đơn vị này hiện đang gặp khó khăn về tài chính, lỗ lũy kế lớn nên vẫn chưa có khả năng trả nợ ODA cho Tổng công ty để Tổng công ty hoàn trả cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam đúng hạn. Số nợ vay ODA Tổng công ty phải thu các đơn vị nêu trên tính đến ngày 10/9/2015 là: 30.267.497,43 CNY, tương đương: 103.933.440.696 đồng.
- Đến thời điểm 30/6/2015, các khoản nợ phải thu còn lại của các đơn vị thành viên (ngoài khoản nợ ODA Trung Quốc đã trình bày ở trên) Tổng công ty rất khó thu hồi do các đơn vị này đang mất cân đối về tài chính, lỗ lũy kế làm âm vốn chủ sở hữu như: Công ty cổ phần khai thác đá và Xây dựng công trình 621 nợ 3.109.204.599 đồng, Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng công trình 623 nợ 16.315.187.594 đồng, Công ty cổ phần Xây dựng công trình 675 nợ 4.050.357.993 đồng.
- Khoản nợ phải thu đối với Chủ đầu tư, các đối tác mặc dù Tổng công ty đã nhiều lần đề nghị chi trả nhưng đến nay các đơn vị này vẫn chưa thanh toán cho Tổng công ty, như:
 - Ban quản lý dự án đường Hồ Chí Minh (cầu Đầm Cùn): 12.883.049.000 đồng.

- Ban quản lý dự án đường Hồ Chí Minh (đường Hồ Chí Minh): 5.630.162.845 đồng.
- Liên danh Cienco6-Cienco8-Thăng Long (gói 1 cầu Cần Thơ): 3.879.661.362 đồng.
- Ban điều hành các dự án phía nam - Cienco 8: 125.500.400 đồng.
- Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8: 2.107.458.995 đồng.

e) Các vấn đề liên quan đến ghi nhận doanh thu chi phí dự án

Báo cáo tài chính đến ngày 30/6/2015 tại Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP chưa ghi nhận đủ doanh thu, chi phí của công trình cao tốc Tp. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây gói thầu số 2 do đến nay Tổng công ty chưa được Chủ đầu tư quyết toán chính thức. Cụ thể:

- Khối lượng Chủ đầu tư dự kiến cắt giảm số tiền: 68.752.784.592 đồng, do giá trị hợp đồng ban đầu số 04/HĐXD-VEC/2010 được cập nhật lần 2 ký với Chủ đầu tư với giá trị: 1.553.179.167.066 đồng, hiện nay giá trị hợp đồng dự kiến cập nhật lần 3 làm cơ sở quyết toán với giá trị: 1.484.426.382.474 đồng (Chủ đầu tư chưa ký xác nhận).
- Đồng thời, khoản chi phí thầu phụ của công trình trên chưa ghi nhận vào báo cáo tài chính đến 30/6/2015 dự kiến là: 60.594.783.957 đồng (do hiện nay Tổng công ty vẫn chưa quyết toán chính thức với các nhà thầu phụ).

Vì vậy, nếu Chủ đầu tư cắt giảm khối lượng số tiền: 68.752.784.592 đồng so với giá trị hợp đồng ban đầu và Tổng công ty có đủ cơ sở để ghi nhận đầy đủ chi phí thầu phụ như trên thì kết quả kinh doanh tại công trình này dự kiến sẽ phát sinh chênh lệch giảm tương ứng với chi phí chưa ghi nhận.

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 4: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	lần	1,08	1,05
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>	lần	0,69	0,77
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,84	2,49
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,74	0,71
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	lần/năm	4,01	3,28
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	98%	80%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	0,91	1,08
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	3,23	3,11
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	0,84	0,88
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,05	1,60
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	đồng/cp	-	311

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán của Cienco 6

6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015

Đại hội đồng cổ đông Cienco 6 đã thống nhất kế hoạch kinh doanh cho năm 2015 như sau:

Bảng 5: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015

Chỉ tiêu	Năm 2015	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2014
Doanh thu thuần (triệu đồng)	1.800.000	42,3%
LNST (triệu đồng)	28.860	115,50%
Tỷ lệ LNST/DTT	1,60%	75,82%
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	5,87%	83,44 %
Cổ tức (đồng/cổ phần)	500	85,19%

Nguồn: Cienco 6

Cơ sở thực hiện kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015:

Năm 2015, Tổng công ty tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các công trình đang thi công gồm: Gói thầu số 3 và gói thầu số 7 dự án mở rộng Quốc lộ 1, tỉnh Bình Thuận; Gói thầu số 3B, gói thầu số 2 và gói thầu số 5 dự án xây dựng đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi; Gói thầu số 2 dự án đường sắt đô thị Metro tuyến Bến Thành - Suối Tiên; Gói thầu EX1A dự án xây dựng đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng; Gói thầu số 4 dự án xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (Hầm Lào Cai); Gói thầu số 1 Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Năm Căn - Đất Mũi; Gói thầu số 1 Dự án xây dựng đường giao thông D1 Khu công nghệ cao Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh; Bến tàu 30.000 DWT dự án cảng Gò Dầu B giai đoạn 1; Các gói thầu thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Quốc lộ 1 đoạn tránh thành phố Phủ Lý.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổng công ty

Tổng công ty đã đăng ký tham gia tài trợ chương trình “Nhịp cầu yêu thương” do Bộ Giao thông vận tải tổ chức phát động và cam kết hoàn thành trong 2 năm (2015 - 2016), nội dung tài trợ như sau: Tổng công ty tự thực hiện thi công cầu Thôn 2 thuộc xã Hiệp Đức, huyện Sông Trà, tỉnh Quảng Nam với giá trị là 4.950.000.000 (Bốn tỷ chín trăm năm mươi triệu đồng).

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổng công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn:

Tổng công ty đã khởi kiện các đơn vị như sau:

- Nợ phải thu đối với Công ty cổ phần Xây dựng công trình 675 với giá trị: 13.486.608.624 đồng, đã thắng kiện nhưng chưa thi hành án được.
- Nợ phải thu đối với Công ty Kim Đại Nam cung cấp dịch vụ bảo vệ tại dự án Metro tuyến Bến Thành - Suối Tiên, số tiền tranh chấp là: 171.347.209 đồng.
- Nợ phải thu Công ty TNHH một thành viên Cảng Bến Nghé, số tiền: 15.729.281.187 đồng.

IV. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN**1. Loại cổ phần**

Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.

2. Mệnh giá

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/1 cổ phần.

3. Tổng số cổ phần dự kiến thoái vốn

Tổng số cổ phần dự kiến thoái là 45.695.000 cổ phiếu (chiếm: 92,88% số lượng cổ phần đang lưu hành).

4. Phương thức thoái vốn

Bán đấu giá cổ phần theo lô theo quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg

5. Số lô cổ phần bán đấu giá

Số lô cổ phần bán đấu giá: 01 lô cổ phần

6. Số lượng cổ phần một lô

Số lượng cổ phần một lô: 45.695.000 cổ phần.

7. Giá khởi điểm của lô cổ phần bán đấu giá

Giá khởi điểm của lô cổ phần bán đấu giá là 457.452.645.000 đồng. Trong đó, giá khởi điểm bán một cổ phần là 10.011 đồng.

8. Phương pháp tính giá:**✚ Kết quả định giá của đơn vị thẩm định giá**

Chứng thư thẩm định giá số 318/TĐG-CT-AMAX do Công ty Tư vấn đầu tư và Thẩm định giá AMAX ban hành ngày 23/9/2015, giá trị doanh nghiệp Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP được xác định theo phương pháp tài sản tại ngày 30/06/2015. Cụ thể như sau:

- Giá trị thị trường toàn bộ tài sản của doanh nghiệp là: 1.646.274.883.180 đồng
- Giá trị nợ phải trả: 1.159.961.824.452 đồng
- Giá trị vốn chủ sở hữu: = 1.646.274.883.180 - 1.159.961.824.452
= 486.313.058.728 đồng
- Giá trị mỗi cổ phần = Giá trị vốn chủ sở hữu/Số lượng cổ phần
= 486.313.058.728/49.200.000
= 9.884 đồng/cổ phần

✚ Căn cứ xác định giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần:

- Theo Chứng thư thẩm định giá trị doanh nghiệp do Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Thẩm định giá AMAX (gọi tắt là AMAX) thực hiện thì giá cổ phần Cienco 6 là: 9.884 đồng/cổ phần.

- Công văn số 8079/BGTVT-QLDN ngày 24/6/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc lập phương án thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP thì chi phí tư vấn thoái vốn không vượt quá 500 triệu đồng và toàn bộ chi phí thoái vốn được phân bổ vào giá khởi điểm để chào bán cổ phần.
- Kết quả bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng khi cổ phần hóa. Theo đó, giá bán đấu giá thành công bình quân là 10.000 đồng/cổ phần.

⚡ Nguyên tắc xác định giá khởi điểm bán cổ phần

Trên cơ sở thận trọng và bảo toàn vốn, giá khởi điểm sẽ được xác định trên cơ sở bao gồm hai thành phần: giá cổ phần do đơn vị thẩm định giá xác định hoặc giá đấu giá thành công bình quân tại phiên đấu giá lần đầu ra công chúng (lấy giá nào cao hơn) cộng với chi phí tư vấn dự kiến trên một cổ phần bán đấu giá theo Công văn nêu trên (được tính bằng cách lấy chi phí tư vấn dự kiến chia cho số lượng cổ phần bán đấu giá). Vì giá cổ phần do AMAX xác định thấp hơn giá đấu giá thành công bình quân nên giá khởi điểm được tính toán như sau:

$$= \text{Giá đấu giá thành công bình quân} + \text{chi phí tư vấn trên một cổ phần}$$

$$= 10.000 \text{ đồng/cổ phần} + (500.000.0000 \text{ đồng}/45.695.000 \text{ cổ phần})$$

Giá khởi điểm

$$= 10.000 \text{ đồng/cổ phần} + 10,94 \text{ đồng/cổ phần}$$

$$= 10.011 \text{ đồng/cổ phần}$$

⚡ Quyết định giá khởi điểm của cơ quan có thẩm quyền

Theo Quyết định số 3521/QĐ-BGTVT ngày 30/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước theo lô tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP thì mức giá khởi điểm của lô cổ phần bán đấu giá là 457.452.645.000 đồng, trong đó giá khởi điểm bán một cổ phần là 10.011 đồng.

⚡ Ý kiến hạn chế của đơn vị thẩm định giá AMAX

Tại thời điểm 31/12/2014, giá trị vốn chủ sở hữu theo báo cáo tài chính của các công ty liên kết sau: Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 710 âm (39.557.652.502) đồng; Công ty cổ phần khai thác đá và Xây dựng công trình 621 âm (63.867.565.158) đồng; Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng công trình 623 âm (103.957.723.406) đồng. Bên cạnh đó, tình hình tài chính của các công ty trên không được tốt, ảnh hưởng đáng kể đến

khả năng hoạt động liên tục. Do đó, các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp trên là không hiệu quả, giá trị các khoản đầu tư này được xác định lại bằng 0;

Giá trị vốn chủ sở hữu của Công ty Sửa chữa, Xây dựng công trình Cơ khí giao thông 721 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập tại thời điểm 31/12/2014 được xác định là: 13.108.295.100 đồng. Tuy nhiên, báo cáo tài chính trên và các văn bản pháp lý liên quan chưa đề cập đầy đủ và thể hiện rõ khoản tiền thuê đất phải nộp (từ 2006 đến 2014) và tiền phạt chậm nộp (đến ngày 31/12/2014) cho Nhà nước đối với khu đất tại số 71 đường Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nhằm phản ánh đúng giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp. Do đó, tạm ghi nhận khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty Sửa chữa, Xây dựng công trình Cơ khí giao thông 721 theo giá trị sổ sách là 11.383.512.858 đồng. Sau khi Thủ tướng Chính phủ có văn bản trả lời Bộ Giao thông vận tải về việc đề nghị miễn, giảm tiền thuê đất của Công ty Sửa chữa, Xây dựng công trình Cơ khí giao thông 721 để thực hiện cổ phần hóa, Tổng công ty có trách nhiệm đánh giá, điều chỉnh lại giá trị khoản đầu tư theo quy định hiện hành;

Tại thời điểm 30/6/2015, khoản vay ODA của Ngân hàng Phát triển Việt Nam có số dư nợ gốc là: 39.791.159,48 CNY tương đương 136.202.353.519 đồng. Đây là khoản vay đối với Dự án đầu tư thiết bị thi công công trình, vay vốn ODA Trung Quốc và đã quá hạn. Do chưa có ý kiến chính thức của Cơ quan có thẩm quyền và các bên liên quan về việc giải quyết khoản vay ODA trên. Do đó, tạm ghi nhận khoản nợ vay trên theo số liệu báo cáo tài chính. Cổ đông của Tổng công ty phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã góp vào doanh nghiệp.

Theo các biên bản đối chiếu nợ vay ODA Trung Quốc đầu tư máy móc thiết bị đến 09/03/2015, Công ty cổ phần Xây dựng công trình và Khai thác đá 621, Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng công trình 623, Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 674, Công ty cổ phần Vật tư thiết bị và xây dựng công trình 624, Công ty cổ phần Xây dựng công trình 675, Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 710, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng công trình Tranimexco còn nợ Tổng công ty 29.704.946 CNY tương đương 101.677.951.945 đồng (theo tỷ giá 3.422,93 đồng/CNY ngày 09/03/2015). Tại thời điểm thẩm định giá, các khoản phải thu trên được xác định lại theo số dư trên sổ sách kế toán thời điểm 30/6/2015. Tổng công ty có trách nhiệm thường xuyên đối chiếu, xác nhận, trích lập dự phòng các khoản phải thu (nếu có) theo quy định pháp luật, đồng thời tăng cường các biện pháp thu hồi nợ các công ty nêu trên.

9. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần

Tổ chức thực hiện đấu giá theo quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg

10. Thời gian thực hiện thoái vốn

Thời gian thoái vốn dự kiến trong Quý 4 năm 2015.

11. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến

Được quy định cụ thể tại Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần của Bộ Giao thông vận tải tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 – CTCP.

12. Tiêu chí nhà đầu tư tham gia đấu giá

Trên cơ sở Công văn số 4489/VPCP-ĐMDN của Văn phòng Chính phủ ngày 16/6/2015 thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh: “Đồng ý thực hiện bán theo lô để thoái toàn bộ vốn nhà nước hiện có tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP cho nhà đầu tư có năng lực, có cam kết đầu tư lâu dài để phát triển doanh nghiệp” và Quyết định số 3521/QĐ-BGTVT ngày 30/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước theo lô tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP, tiêu chí nhà đầu tư mua cổ phần được cụ thể hóa như sau:

a) Là nhà đầu tư tổ chức trong nước và nhà đầu tư tổ chức nước ngoài theo quy định pháp luật.

b) Có năng lực tài chính đáp ứng các tiêu chí sau:

- Tại báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận (trường hợp tổ chức là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con thì sử dụng báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ): Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2014 tối thiểu là 379 tỷ đồng (tương đương 75% vốn chủ sở hữu cùng thời điểm của Công ty mẹ - Tổng công ty); tổng doanh thu năm 2014 tối thiểu là 1.858 tỷ đồng (tương đương tổng doanh thu cùng kỳ của Công ty mẹ - Tổng công ty); không có lỗ lũy kế; lợi nhuận sau thuế năm 2014 tối thiểu bằng 10% vốn chủ sở hữu;
- Thực hiện ký quỹ hoặc có bảo lãnh thanh toán của ngân hàng để chứng minh nghĩa vụ thanh toán tiền mua cổ phần nếu trúng đấu giá, với số tiền bằng tổng giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm trừ (-) số tiền đặt cọc (theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần) trước khi thực hiện đăng ký mua cổ phần.

- c) Cam kết không chuyển nhượng cổ phần trong thời hạn tối thiểu 05 năm kể từ ngày sở hữu cổ phần.
- d) Cam kết mua tiếp số cổ phần còn lại của các cổ đông khác (sau khi mua thành công cổ phần nhà nước thoái vốn) theo quy định pháp luật về chứng khoán.
- e) Có phương án tiếp tục sử dụng lao động hiện có, phương án hỗ trợ doanh nghiệp để: Mở rộng thị trường, nâng cao năng lực tài chính, quản trị doanh nghiệp; chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới và đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

13. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.

Hiện nay, theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty không có giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài và chưa có bất kỳ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nào của Tổng công ty quyết định tỷ lệ cổ phần tối đa nhà đầu tư nước ngoài được nắm giữ tại Tổng công ty. Đến thời điểm 30/09/2015, Tổng công ty không có nhà đầu tư nước ngoài trong cơ cấu cổ đông của Tổng công ty.

14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Không có

15. Các loại thuế có liên quan

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, tại Điều 15, Chương IV: “Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp”.

V. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/06/2014 về việc ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước. Theo đó, đối với ngành nghề kinh doanh của Cienco 6 thuộc đối tượng doanh nghiệp Nhà nước không nhất thiết nắm giữ vốn.

Tại Công văn số 4489/VPCP-ĐMDN ngày 16/06/2015 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh đã có ý kiến chỉ đạo về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty mẹ - Tổng công ty thuộc Bộ Giao thông vận tải sau cổ phần hóa.

Việc thoái vốn Nhà nước tại Cienco 6 nhằm mục đích thu hồi vốn đầu tư của nhà nước tại các doanh nghiệp không cần nắm giữ cổ phần và việc này sẽ đem về cho Ngân sách Nhà nước khoản vốn ước tính theo mệnh giá là 456.950.000.000 đồng. Đây là khoản vốn lớn, rất cần thiết để ngân sách nhà nước đầu tư cho các dự án quan trọng khác.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

1. Tổ chức tư vấn

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 1 & 7, Tòa nhà Green Star, 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-8) 3820 8116

Fax: (84-8) 3820 0508

2. Tổ chức kiểm toán:

Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội.

Địa chỉ: 40, Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 37.367.879

Fax: (84-4) 37.367.869

3. Tổ chức thẩm định giá

Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Thẩm định giá AMAX

Địa chỉ: 50-C9 đường 11, (Miếu Nổi), Phường 2, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-8) 3517 8665

Fax: (84-8) 3517 4804

VII. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này về Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - CTCP là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

VIII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN
THOẠI VỐN, TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 10 năm 2015

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THOẠI VỐN
ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHỤ TRÁCH CHUNG PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC,
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 6 - CTCP



[Signature]
Nguyễn Văn Thanh

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN
TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 6 - CTCP
TỔNG GIÁM ĐỐC



[Signature]
Bùi Phi Hùng

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG
TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM - CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH
PHÓ GIÁM ĐỐC



[Signature]
Trần Quốc Việt

